

HIỆU ỨNG LAN TỎA AN NINH CON NGƯỜI TỪ KHỦNG HOẢNG MYANMAR: TIẾP CẬN TỪ LÝ THUYẾT PHỨC HỆ AN NINH KHU VỰC

HUMAN SECURITY SPILLOVER EFFECTS FROM THE MYANMAR CRISIS: A REGIONAL SECURITY COMPLEX THEORY PERSPECTIVE

Lê Nguyễn Hải Vân^{1*}, Nguyễn Thị Minh Thu²

¹Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, Việt Nam

²Nghiên cứu độc lập, Việt Nam

*Tác giả liên hệ / Corresponding author: lnhvan@ufl.udn.vn

(Nhận bài / Received: 01/3/2026; Sửa bài / Revised: 01/4/2026; Chấp nhận đăng / Accepted: 09/4/2026)

DOI: 10.31130/ud-jst.2026.24(5C).299

Tóm tắt - Bài viết phân tích hệ quả an ninh con người từ cuộc khủng hoảng đa chiều tại Myanmar sau chính biến năm 2021. Vận dụng khung bảy trụ cột an ninh con người của Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) và Lý thuyết Phức hệ an ninh khu vực (RSCT), nghiên cứu chỉ ra rằng với vị thế địa chính trị kết nối Đông Nam Á và Nam Á của Myanmar, sự xói mòn an ninh con người toàn diện tại nước này tạo ra hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ trong phức hệ khu vực, biểu hiện qua dòng chảy tị nạn, tội phạm xuyên quốc gia và nguy cơ đứt gãy cấu trúc khu vực. Nghiên cứu cũng cập nhật diễn biến cuộc bầu cử giai đoạn 2025–2026, dự báo việc thiếu hụt các tiền đề dân chủ sẽ tiếp tục làm trầm trọng hóa bất ổn và tổn thương xã hội. Cuối cùng, bài viết đề xuất cách tiếp cận an ninh toàn diện và đối thoại chính trị bao trùm nhằm tháo gỡ rào cản nhân đạo, bảo vệ an ninh con người và tái lập sự ổn định.

Từ khóa - An ninh con người; khủng hoảng Myanmar; phức hệ an ninh khu vực; Đông Nam Á; Nam Á

1. Đặt vấn đề

Cuộc chính biến quân sự năm 2021 tại Myanmar không đơn thuần là một sự thay đổi quyền lực nhất thời mà nó đã phá vỡ hoàn toàn tiến trình chuyển đổi dân chủ, kích hoạt một cuộc khủng hoảng đa chiều trầm trọng. Sự đối đầu vũ trang kéo dài giữa quân đội (Tatmadaw) và các lực lượng đối lập đã đẩy quốc gia này vào trạng thái bất ổn sâu sắc mang tính hệ thống. Trong hệ thống quốc tế hiện đại với sự gia tăng tương thuộc chặt chẽ, các đứt gãy an ninh tại Myanmar không còn bó hẹp trong phạm vi lãnh thổ quốc gia mà đang trực tiếp làm biến đổi động lực và tương tác an ninh tại châu Á. Đặc biệt, sự suy yếu đồng thời của bảy trụ cột an ninh con người đang tạo ra các hệ quả xuyên biên giới như di cư bất hợp pháp, tội phạm xuyên quốc gia cùng nguy cơ đứt gãy cấu trúc an ninh khu vực. Việc nghiên cứu vấn đề này trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết trong bối cảnh chính quyền quân sự Myanmar triển khai bầu cử (tháng 12/2025 - 01/2026) với sự thiếu hụt các tiền đề dân chủ cơ bản, đe dọa kéo dài tình trạng bất ổn thể chế và xung đột.

Bài viết được thực hiện nhằm đánh giá các tác động hệ thống của cuộc khủng hoảng Myanmar thông qua việc kết hợp khung bảy trụ cột an ninh con người của UNDP [1] và

Abstract - The article analyzes human security consequences of the post-2021 coup multidimensional crisis in Myanmar. Applying the United Nations Development Programme (UNDP)'s seven-pillar human security framework and Regional Security Complex Theory (RSCT), the research indicates that with Myanmar's geopolitical position connecting Southeast Asia and South Asia, the comprehensive erosion of human security in this country creates a strong spillover effect within the regional complex, manifesting through refugee flows, transnational crime, and the risk of regional structural disruption. The research also updates the election developments during the 2025-2026 period, forecasting that the lack of democratic prerequisites will continue to exacerbate instability and social grievances. Finally, the article proposes a comprehensive security approach and inclusive political dialogue to remove humanitarian barriers, protect human security, and re-establish stability.

Key words - Human security; Myanmar crisis; regional security complex; Southeast Asia; South Asia

Lý thuyết Phức hệ an ninh khu vực (RSCT) [2]. Từ đó, nghiên cứu lập luận về cơ chế tương thuộc an ninh khiến các vấn đề nội tại của Myanmar chuyển hóa thành thách thức an ninh xuyên quốc gia. Nghiên cứu vận dụng phương pháp định tính, tập trung phân tích dữ liệu thứ cấp từ các báo cáo chính thức của các tổ chức quốc tế và các công trình khoa học cập nhật để đánh giá thực trạng xói mòn an ninh con người. Bên cạnh đó, phương pháp phân tích hệ thống được sử dụng để làm rõ mối quan hệ tương tác giữa các thách thức an ninh ở cấp độ quốc gia và khu vực. Phạm vi nghiên cứu tập trung vào giai đoạn từ sau cuộc đảo chính năm 2021 đến các biến động xoay quanh cuộc bầu cử 2025-2026 nhằm đưa ra những đánh giá và dự báo cập nhật nhất về tình hình.

2. Cơ sở lý luận và tiếp cận nghiên cứu

2.1. An ninh con người

Khái niệm *an ninh con người* bắt đầu hình thành vào cuối thời kỳ Chiến tranh Lạnh, đánh dấu một bước chuyển đổi quan trọng trong tư duy an ninh quốc tế, chuyển trọng tâm phân tích từ quốc gia (state-centric) sang cá nhân (people-centric). Sự thay đổi này được hệ thống hóa trong Báo cáo Phát triển Con người của UNDP năm 1994 (sau

¹ The University of Danang - University of Foreign Language Studies, Vietnam (Le Nguyen Hai Van)

² Independent researcher, Vietnam (Nguyen Thi Minh Thu)

đây gọi tắt là Báo cáo UNDP 1994), trong đó phê phán cách tiếp cận an ninh truyền thống vốn chỉ tập trung vào bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ [1]. Báo cáo này xác định an ninh con người qua hai nội hàm cốt lõi: “*tự do khỏi sự sợ hãi*” (*freedom from fear*) và “*tự do khỏi sự thiếu thốn*” (*freedom from want*). Văn bản này khẳng định: “*An ninh con người là sự an toàn của con người trước những mối đe dọa lâu dài như nghèo đói, bệnh tật, đàn áp và những biến cố bất ngờ, bất lợi trong cuộc sống hằng ngày*” [1]. Theo đó, an ninh con người không chỉ đơn thuần là sự vắng bóng của xung đột vũ trang mà còn là sự đảm bảo thực chất trước các mối đe dọa mang tính hệ thống đối với đời sống và phẩm giá con người.

Bài viết này vận dụng cách tiếp cận của Báo cáo UNDP 1994, nhìn nhận an ninh con người qua bảy chiều kích tương thuộc: (1) an ninh kinh tế; (2) an ninh lương thực; (3) an ninh y tế; (4) an ninh môi trường; (5) an ninh cá nhân; (6) an ninh cộng đồng và (7) an ninh chính trị [1]. Các trụ cột này có mối liên hệ mật thiết, sự sụp đổ của một hoặc một vài trụ cột có thể tạo ra hiệu ứng domino kéo theo sự suy giảm của các trụ cột khác và dẫn đến trạng thái mất an ninh toàn diện. Đối với các quốc gia đang phát triển, *an ninh con người* là tiền đề cho sự ổn định bền vững, bởi những tổn thương ở cấp độ cá nhân chính là nguồn cơn của các bất ổn chính trị - xã hội quy mô lớn. Để hiện thực hóa mục tiêu đảm bảo an ninh con người, báo cáo của Ủy ban An ninh Con người 2003 nhấn mạnh chiến lược kép gồm *bảo vệ* (tác động từ trên xuống thông qua thể chế) và *trao quyền* (xây dựng năng lực từ dưới lên cho cộng đồng) [3].

2.2. Lý thuyết phức hệ an ninh khu vực (RSCT)

Lý thuyết RSCT, do Barry Buzan và Ole Wæver phát triển, cung cấp một khung phân tích hệ thống về cách thức các mối đe dọa an ninh tương tác trong một không gian địa lý cụ thể. Một *phức hệ an ninh khu vực* (RSC) được định nghĩa là một nhóm các đơn vị (quốc gia) mà các quá trình *an ninh hóa* (*securitization* - biến một vấn đề thành mối đe dọa sinh tồn để áp dụng biện pháp khẩn cấp) và *phi an ninh hóa* (*desecuritization* - đưa vấn đề thoát khỏi trạng thái khẩn cấp để trở lại đối thoại chính trị bình thường) liên kết chặt chẽ đến mức an ninh của mỗi thành viên không thể tách rời khỏi các thành viên còn lại. Các tác giả lập luận rằng một RSC được định hình bởi bốn thành tố cấu trúc thiết yếu: (1) ranh giới của phức hệ; (2) cấu trúc vô chính phủ; (3) sự phân cực; và (4) các mô hình “*thù-bạn*”. Trong cấu trúc này, cấp độ khu vực như một “*miền trung gian*” (*intermediate level*), nơi diễn ra hầu hết các hoạt động an ninh hóa và là lăng kính rõ nét nhất để quan sát động lực an ninh quốc tế [2]. Do sự gắn gũi về mặt địa lý, các mối đe dọa có xu hướng lan tỏa trong phạm vi khu vực mạnh mẽ hơn là ở cấp độ toàn cầu. Cơ chế vận động của RSC còn được giải thích qua khái niệm *ngoại ứng an ninh* (*security externalities*). Khái niệm này chỉ ra rằng các hành động và biến động nội bộ của một quốc gia thường tạo ra hiệu ứng lan tỏa, buộc các quốc gia lân cận phải phản ứng và điều chỉnh chính sách an ninh [4]. Theo đó, RSC không chỉ là phép cộng an ninh của các quốc gia gắn gũi về địa lý, mà là một thực thể vận động dựa trên các mô hình “*thù - bạn*” và sự tương thuộc về rủi ro [4].

Cần lưu ý rằng không phải tất cả các khu vực đều cấu

thành nên RSC. Bên cạnh *sự gắn gũi về địa lý*, *sự tương tác có ý nghĩa giữa các quốc gia* đóng vai trò quan trọng trong việc biến hệ thống khu vực trở thành cấp độ nổi bật nhất để phân tích các vấn đề an ninh [5]. Lake và Morgan nhấn mạnh “*vùng xám*” trong việc xác định các phức hệ an ninh, cho rằng các tác nhân ngoài khu vực (đặc biệt với sức mạnh và hiện diện quân sự) vẫn có thể có ảnh hưởng quan trọng đến mức độ tương thuộc an ninh trong phức hệ [4]. Amable phản biện quan điểm này và cho rằng sự gắn gũi về địa lý vẫn là một nhân tố quan trọng hàng đầu trong việc hình thành RSC, theo đó các cường quốc tại khu vực có ảnh hưởng mạnh mẽ và trực tiếp hơn các cường quốc ngoài khu vực [5].

2.3. Myanmar và phức hệ an ninh khu vực tại châu Á

Buzan và Wæver xác định Đông Á và Nam Á là hai RSC độc lập, theo đó, Myanmar được xác định là một “*vùng ngăn cách*” (*insulator*) giữa RSC Nam Á và tiểu phức hệ Đông Nam Á của RSC Đông Á – tức là một thực thể nằm giữa hai phức hệ an ninh với vai trò hấp thụ xung đột và ngăn cản sự liên kết trực tiếp giữa hai khu vực này [2]. Tuy nhiên, các tác giả nhận định về trường hợp của Myanmar trong suốt thập niên 1990 đã trở nên khá phức tạp và hình mẫu về “*vùng ngăn cách*” ở dạng nguyên bản có thể không còn tồn tại mà dần có sự chuyển đổi trước sự hình thành của một “*siêu phức hệ an ninh*” (*supercomplex*) *châu Á* [6]. Trong bối cảnh mới, Myanmar không còn là một vùng đệm ngăn cách mà chuyển hóa thành một điểm nút giao thoa chiến lược. Khi một quốc gia ở vị trí điểm nút như vậy rơi vào khủng hoảng, các động lực an ninh nội bộ của nó trực tiếp tái định hình cấu trúc của cả hai phức hệ lân cận.

Trong khuôn khổ bài viết này, vai trò truyền dẫn an ninh của Myanmar trong siêu phức hệ an ninh châu Á được tập trung khai thác ở khía cạnh *an ninh con người*. Sự kết hợp lý thuyết giữa an ninh con người và RSCT cho phép giải thích hiệu ứng lan tỏa an ninh từ cấp độ nội bộ ra quy mô khu vực. Một trong bốn đặc trưng cốt lõi của an ninh con người mà Báo cáo UNDP 1994 đã chỉ ra là *sự tương thuộc và hệ quả xuyên biên giới* [1]. Tình trạng mất an ninh cá nhân và chính trị thường dẫn đến các dòng di cư cưỡng bức xuyên biên giới, từ đó làm mờ đi ranh giới giữa vấn đề chính trị nội bộ và an ninh quốc tế. Sự gia tăng của tội phạm xuyên quốc gia, buôn lậu ma túy, bạo lực cực đoan cùng dòng di cư, tị nạn là minh chứng cho thấy sự mất an ninh con người ở một quốc gia có thể làm thay đổi trạng thái của toàn bộ RSC [7]. Cách tiếp cận và phản ứng trái chiều của các cường quốc trong vấn đề này làm gia tăng các thách thức an ninh. Sự can dự của các cường quốc đối trọng như Trung Quốc, Ấn Độ, Nga, và Hoa Kỳ tại đây đã biến Myanmar thành một hành lang truyền dẫn rủi ro, nơi các động lực an ninh của Nam Á và Đông Á trực tiếp va chạm và được tái định hình.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Bối cảnh cuộc khủng hoảng chính trị tại Myanmar

Cuộc khủng hoảng chính trị tại Myanmar bùng nổ ngày 01/02/2021 không phải là một biến cố đột ngột, mà là hệ quả của sự tích tụ lâu dài các mâu thuẫn thể chế trong tiến trình chuyển đổi hậu quân quản. Chiến thắng áp đảo của

Đảng Liên minh Quốc gia vì Dân chủ (NLD) trong cuộc bầu cử năm 2020, đi kèm với các nỗ lực cải cách Hiến pháp để giảm quyền lực của quân đội, đã kích hoạt phản ứng từ giới tướng lĩnh, dẫn đến cuộc đảo chính cùng việc thiết lập Hội đồng Hành chính Nhà nước (SAC) và loại bỏ hoàn toàn các lãnh đạo dân sự khỏi đời sống chính trị thông qua các cáo buộc pháp lý và bắt giữ [8]. Sự kiện đảo chính nhanh chóng châm ngòi cho các phong trào phản kháng dân sự trên toàn quốc. Các phong trào này bị đàn áp bằng bạo lực, dẫn đến quá trình vũ trang hóa xung đột. Sau cuộc đảo chính, các nghị sĩ và thành viên của NLD đã nhanh chóng thành lập Chính phủ Thống nhất Quốc gia (NUG) với sự tham gia của một số lực lượng và đại diện các nhóm sắc tộc thiểu số, nhằm tạo ra một cấu trúc đối trọng với chính quyền quân sự. Tháng 09/2021, NUG tuyên bố phát động “*cuộc chiến tranh tự vệ nhân dân*”, qua đó chính thức hóa và điều phối các hoạt động kháng cự vũ trang đang nổi lên trên nhiều địa bàn [8]. Tuyên bố này đã góp phần thúc đẩy quá trình vũ trang hóa phong trào phản kháng, làm gia tăng bạo lực trên toàn quốc. Các lực lượng vũ trang như Lực lượng Phòng vệ Nhân dân (PDF) hình thành và liên kết với các tổ chức vũ trang sắc tộc (EAOs), mở rộng xung đột ra nhiều khu vực [8].

Trên bình diện quốc tế, phản ứng đối với cuộc đảo chính Myanmar mang tính phân mảnh và thiếu nhất quán. Những khác biệt lợi ích giữa các cường quốc cũng như các quốc gia trong khu vực đã hạn chế khả năng hình thành một phản ứng quốc tế thống nhất. Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc không thể thông qua các biện pháp cưỡng chế mạnh mẽ do bất đồng giữa các nước thành viên thường trực. Trong khi đó, giải pháp hòa bình thông qua “*Đồng thuận 5 điểm*” (SPC) của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) thiếu hiệu quả do bị ràng buộc bởi nguyên tắc không can thiệp vào công việc nội bộ [9]. Thực trạng này tạo ra một trạng thái bế tắc chiến lược, nơi sự cạnh tranh quyền lực nội tại cùng với sự chia rẽ quốc tế khiến núi thất xung đột cốt lõi chưa thể được tháo gỡ.

3.2. Sự xói mòn an ninh con người ở cấp độ quốc gia

Khủng hoảng chính trị Myanmar được đánh giá là “*cuộc khủng hoảng đa chiều*” [10], gây ra sự suy giảm nghiêm trọng trên cả bảy trụ cột an ninh con người.

3.2.1. Khủng hoảng kinh tế và gia tăng nghèo đói

Cuộc đàn áp chính trị hậu đảo chính tại Myanmar diễn ra song song với một cuộc khủng hoảng kinh tế ngày càng trầm trọng, làm suy giảm nghiêm trọng điều kiện sống của người dân. Sự sụp đổ của *an ninh kinh tế* biểu hiện qua tình trạng lạm phát phi mã (25,4% năm 2024) và sự mất giá trầm trọng của đồng Kyat (giảm từ 1.330 xuống 4.520 Kyat/USD giai đoạn 2021-2025), bào mòn sức mua của hộ gia đình [10]. Trong bối cảnh đó, GDP thực tế được Ngân hàng Thế giới dự báo tiếp tục suy giảm khoảng 2% vào năm 2026 [11]. Thực trạng này phản ánh một nền kinh tế kiệt quệ dưới áp lực của các biện pháp kiểm soát thương mại và thâm hụt ngân sách. Tỷ lệ nghèo đói quốc gia tăng gấp đôi trong vòng sáu năm, đạt mức 49,7% vào cuối năm 2023. Thị trường lao động chịu cú sốc kép từ đại dịch và chính biến, dẫn đến mất 1,6 triệu việc làm chỉ riêng trong năm 2021, cùng với sự sụt giảm thu nhập đáng kể trong các lĩnh vực [12]. Hệ quả đi cùng là sự xói mòn *an ninh lương*

thực khi năng suất nông nghiệp giảm 16% kể từ năm 2021, với giá gạo tăng tới 47% tại một số khu vực do xung đột vũ trang, thiên tai, tình trạng thiếu hụt đầu vào sản xuất, giá nhiên liệu tăng vọt, cùng sự gián đoạn các tuyến thương mại nội địa. Gần 1/4 dân số hiện phải đối mặt với tình trạng mất an ninh lương thực nghiêm trọng. Tính đến giữa năm 2023, 48% hộ nông nghiệp bày tỏ lo ngại sâu sắc về tình trạng thiếu đói, tăng vọt so với mức 26% ở năm 2022 [12].

3.2.2. Sự sụp đổ của hệ thống an sinh xã hội và hạn chế tiếp cận hỗ trợ nhân đạo

Hệ thống hạ tầng xã hội sụp đổ đã gây ra cuộc khủng hoảng *an ninh y tế* trên quy mô toàn quốc. Việc thiếu hụt nhân lực y tế và gián đoạn nguồn cung thuốc men khiến các bệnh truyền nhiễm và tử vong tăng đáng kể. Nguy cơ bùng phát dịch bệnh liên quan đến nước và điều kiện vệ sinh ngày càng trở nên nghiêm trọng, khi các dịch bệnh như tiêu chảy cấp bùng phát với hàng nghìn ca mắc tại Chin, Tanintharyi và Shan, bên cạnh sự gia tăng của sốt rét và nhiễm trùng da [13]. Hơn 1 triệu trẻ em dưới 5 tuổi đã không được tiêm chủng định kỳ trong những năm gần đây, làm gia tăng nguy cơ bùng phát các dịch bệnh truyền nhiễm có thể phòng ngừa [12].

An ninh môi trường tại Myanmar cũng bị đe dọa bởi thảm họa kép: siêu bão Yagi (2024) đã ảnh hưởng đến 1 triệu người, nhấn chìm 70/330 thị trấn, tiếp nối bởi trận động đất 7,7 độ vào tháng 03/2025 gây chấn động khu vực miền Trung và ảnh hưởng đến 5 triệu người [14]. Mặc dù thách thức này không phải là kết quả trực tiếp của xung đột, việc quân đội hạn chế hoạt động cứu trợ nhân đạo và phong tỏa các khu vực xung đột (đặc biệt tại các khu vực nằm ngoài sự kiểm soát trực tiếp của chính quyền quân sự), đồng thời từ chối cho một số đội cứu hộ quốc tế nhập cảnh và duy trì lệnh giới nghiêm, đã làm suy giảm nghiêm trọng khả năng tiếp cận, điều phối và giám sát hoạt động hỗ trợ nhân đạo [14], từ đó gián tiếp làm suy giảm *các khía cạnh khác của an ninh con người* tại khu vực bị ảnh hưởng. Báo cáo và kế hoạch hỗ trợ nhân đạo của UNOCHA (2026) ghi nhận rằng nỗ lực cứu trợ nhân đạo liên tục bị cản trở bởi các rào cản hành chính và an ninh, khiến ít nhất 1/3 dân số Myanmar không thể tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ cơ bản [15].

3.2.3. Gia tăng bạo lực và vi phạm nhân quyền

Sự leo thang xung đột vũ trang tiếp tục đe dọa trực tiếp đến *an ninh cá nhân* của dân thường tại Myanmar, khi hơn 3,6 triệu người đã phải di tản nội địa. Trong nửa đầu năm 2025, Myanmar xếp thứ hai trên thế giới về mức độ xung đột và đứng thứ tư về mức độ nguy hiểm đối với dân thường với hơn một nửa dân số trực tiếp bị ảnh hưởng bởi xung đột [16]. Bạo lực kéo dài không chỉ gây tổn hại sinh mạng mà còn làm suy yếu *an ninh cộng đồng*, khi mà các mạng lưới xã hội bị chia cắt do di dời cưỡng bức, phá hủy cơ sở hạ tầng dân sự và sự gia tăng tâm lý sợ hãi trong cộng đồng địa phương. Khoảng 90.000 nhà dân và các cơ sở tôn giáo, trường học bị phá hủy có hệ thống [12].

Về mặt *an ninh chính trị*, việc ban hành Luật Nghĩa vụ quân sự (tháng 02/2024) yêu cầu tất cả nam giới từ 18 đến 35 tuổi, nữ giới từ 18 đến 27 tuổi đều phải tham gia nghĩa vụ quân sự đã gây ảnh hưởng đến 14 triệu thanh niên (khoảng 26% dân số), tạo ra làn sóng tị nạn xuyên biên giới để né tránh bạo lực và xung đột [12]. Theo số liệu từ Văn

phòng Cao ủy Nhân quyền Liên Hợp Quốc (OHCHR), các vi phạm quyền con người có hệ thống đã dẫn đến sự sụp đổ hoàn toàn của *an ninh chính trị*. Việc trấn áp các tiếng nói đối lập, bất giữ tùy tiện và thiếu vắng một quy trình pháp lý công bằng đã tước đi quyền được sống trong hòa bình và tự do của công dân [17].

3.3. Các tác động đối với an ninh con người ở cấp độ khu vực

Sự sụp đổ của các trụ cột an ninh con người tại Myanmar đã tạo ra hiệu ứng lan tỏa ở cấp độ khu vực. Các làn sóng di cư, sự phát triển của tội phạm xuyên quốc gia cùng các tác động đối với cấu trúc an ninh khu vực thể hiện những thách thức nghiêm trọng về *an ninh cá nhân*, *an ninh cộng đồng* và *an ninh chính trị* ở cấp độ hệ thống.

3.3.1. Làn sóng di cư và tị nạn

Khủng hoảng kéo dài tại Myanmar đã tạo ra một trong những làn sóng di cư và tị nạn lớn nhất khu vực. Theo Cao ủy Liên Hợp Quốc về người tị nạn (UNHCR), tính đến ngày 31/12/2025, có khoảng 1.596.600 người tị nạn và người xin tị nạn Myanmar đang sinh sống tại các quốc gia láng giềng. Trong đó, Bangladesh tiếp nhận phần lớn với khoảng 1.178.000 người (73,8%), chủ yếu là người Rohingya; tiếp theo là Malaysia với 192.700 người (12,1%), Thái Lan với 136.100 người (8,5%), Ấn Độ với 87.000 người (5,4%) và Indonesia với khoảng 2.800 người (0,2%). Trong giai đoạn 2022–2025, khoảng 363.000 người rời đi bằng đường bộ và 23.400 người bằng đường biển, 2.300 người thiệt mạng hoặc mất tích trên biển và sông. Trong đó, chỉ tính riêng năm 2025, có 55.200 người di chuyển bằng đường bộ, 6.200 người bằng đường biển và 890 trường hợp tử vong hoặc mất tích được báo cáo [18]. Sự phân bố không đồng đều của dòng người tị nạn cho thấy gánh nặng nhân đạo tập trung chủ yếu vào các quốc gia Nam Á và Đông Nam Á, qua đó làm gia tăng áp lực lên năng lực tiếp nhận, chính sách bảo hộ và ổn định khu vực. Các quốc gia tiếp nhận người tị nạn từ Myanmar đều rơi vào thế lưỡng nan giữa trách nhiệm nhân đạo và khoảng trống pháp lý. Sự thiếu vắng cơ chế phối hợp khu vực, cùng cách tiếp cận khác biệt của các nước, đã và đang làm gia tăng bất bình đẳng trong mức độ bảo vệ an ninh con người.

3.3.2. Tội phạm xuyên quốc gia

Sự suy yếu của thiết chế nhà nước tại Myanmar đã biến các khu vực biên giới thành những “vùng xám” cho mạng lưới tội phạm xuyên quốc gia. Theo Global Organized Crime Index (2025), Myanmar có mức điểm tội phạm 8,08/10, xếp thứ nhất trong số 193 quốc gia, trong khi mức điểm năng lực chống chịu chỉ đạt 1,46, đứng cuối bảng xếp hạng toàn cầu. Khoảng trống quyền lực và đứt gãy quản trị đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các mạng lưới tội phạm đa dạng, từ buôn lậu, buôn người, cưỡng bức lao động đến các trung tâm lừa đảo trực tuyến quy mô công nghiệp tại Laukaing và Myawaddy [19]. Nạn nhân của các mạng lưới này không chỉ là công dân Myanmar mà còn đến từ nhiều quốc gia khác trong khu vực, cho thấy hệ lụy xuyên quốc gia nghiêm trọng từ cuộc khủng hoảng trong nước. Quan trọng hơn, các hoạt động kinh tế phi pháp xuyên quốc gia trở thành một cấu phần của cấu trúc xung đột, nó không chỉ là hệ quả của sự sụp đổ trật tự trong nước mà còn là nhân tố duy trì bất ổn cung cấp nguồn tài chính

cho các bên trong xung đột, gia tăng áp lực an ninh đối với các quốc gia lân cận và làm phức tạp hóa hợp tác khu vực.

3.3.3. Đứt gãy cấu trúc khu vực

Khủng hoảng Myanmar nhanh chóng trở thành một điểm hội tụ của cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc, qua đó làm phức tạp thêm môi trường an ninh khu vực. Nếu xem xét châu Á như một siêu phức hệ an ninh, có thể vận dụng yếu tố gần gũi về mặt địa lý để lý giải phản ứng và vai trò của các cường quốc đối với vấn đề Myanmar. Trung Quốc, với tư cách là láng giềng tiếp giáp và chịu ảnh hưởng trực tiếp từ những biến động tại Myanmar, duy trì cách tiếp cận thực dụng nhằm bảo vệ các lợi ích chiến lược của mình. Trung Quốc tiếp tục hợp tác với chính quyền quân sự và lồng ghép Myanmar vào khuôn khổ chiến lược rộng hơn của mình [20]. Trong bối cảnh phản ứng quốc tế phân mảnh, lập trường của Trung Quốc (cùng với Nga) tại Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc đã góp phần hạn chế khả năng thông qua các biện pháp cưỡng chế mạnh mẽ đối với chính quyền quân sự, qua đó kéo dài xung đột và bất ổn nội bộ. Tương tự Trung Quốc, Ấn Độ cũng thể hiện một cách tiếp cận thực dụng do sự ràng buộc về mặt địa lý và an ninh biên giới, phải đối mặt với các ngoại ứng an ninh trực tiếp từ dòng người tị nạn cùng các hoạt động của phiến quân ly khai ở vùng Đông Bắc, bên cạnh áp lực cạnh tranh chiến lược với Trung Quốc tại khu vực [21]. Ngược lại, không bị ràng buộc bởi các tác động trực tiếp nhờ khoảng cách địa lý, Hoa Kỳ tập trung vào các giá trị chuẩn tắc thông qua sức ép kinh tế và cô lập chính trị đối với chính quyền quân sự, đồng thời hỗ trợ nâng cao vị thế quốc tế cho NUG [22]. Thực tế này củng cố cho các luận điểm của RSCT nhấn mạnh tác động của yếu tố địa lý và sự tương thuộc rủi ro trong việc định hình phản ứng của các cường quốc hiện diện trong RSC.

Sự đứt gãy cấu trúc khu vực còn được thể hiện qua sự phân hóa sâu sắc trong nội bộ ASEAN, thách thức vai trò trung tâm của tổ chức này. Chính quyền quân sự Myanmar coi Đồng thuận 5 điểm chỉ là thỏa thuận mang tính tư vấn và tiếp tục leo thang trấn áp [23]. Sự bế tắc trong thực thi Đồng thuận 5 điểm dẫn đến tiền lệ chưa từng có khi Myanmar bị loại khỏi các hội nghị cấp cao ASEAN từ tháng 10/2021 và chỉ được mời cử “*đại diện phi chính trị*” [24]. Trong khi đó, mô thức phản ứng của các thành viên ASEAN phản ánh rõ nét tác động của khoảng cách địa lý đối với sự tương thuộc an ninh trong RSC. *Nhóm Đông Nam Á lục địa* (Thái Lan, Campuchia, Lào, Việt Nam) có xu hướng ưu tiên đối thoại và duy trì kênh tiếp xúc song phương với chính quyền quân sự. Cách tiếp cận này phản ánh những thách thức an ninh trực tiếp mà họ phải đối mặt từ dòng người tị nạn và tội phạm xuyên quốc gia. Sự ràng buộc của các nước này về lợi ích với Trung Quốc trong Cơ chế Hợp tác Mekong - Lan Thương (MLC) cũng có tác động đến phản ứng của các nước này trong vấn đề Myanmar. Ngược lại, *nhóm các quốc gia Đông Nam Á hải đảo* (Indonesia, Malaysia, Singapore và Philippines) ủng hộ lập trường cứng rắn hơn, sẵn sàng phản đối chính quyền quân sự và tăng cường tiếp xúc với NUG. Sự ngăn cách địa lý bởi biển và ít chịu rủi ro trực tiếp cho phép các nước này có không gian chiến lược để ưu tiên các giá trị chuẩn tắc như dân chủ, nhân quyền hay Hiến chương ASEAN [25].

Sự bất lực trong việc hình thành một phản ứng tập thể thống nhất không chỉ làm xói mòn uy tín của ASEAN mà còn cho thấy trạng thái đình trệ của toàn bộ RSC khi một điểm nút chiến lược bị tê liệt. Sự đứt gãy cấu trúc khu vực và thiếu đồng thuận quốc tế tạo ra một khoảng trống quản trị, cho phép tình trạng bạo lực và hạn chế hỗ trợ nhân đạo tại tâm điểm tiếp tục duy trì trong bối cảnh thiếu vắng các áp lực điều chỉnh hiệu quả.

4. Những diễn biến mới từ cuộc bầu cử 2025-2026

Nhằm tìm kiếm sự công nhận quốc tế, chính quyền quân sự đã tiến hành cuộc bầu cử đầu tiên sau cuộc đảo chính từ tháng 12/2025 đến tháng 01/2026. Kết quả bầu cử đã xác lập vị thế áp đảo cho Đảng Liên minh Đoàn kết và Phát triển (USDP) [23]. Việc tổ chức bầu cử trong bối cảnh bạo lực cực đoan và biện pháp đàn áp pháp lý khắt khe [17], thiếu sự đồng thuận và bao trùm từ các bên liên quan này cho thấy vai trò trung tâm của USDP như một kênh thể chế hóa quyền lực của quân đội trong khuôn khổ các thiết chế dân sự, hơn là sự chuyển giao quyền lực thông qua cạnh tranh chính trị tự do và toàn diện. Điều này dẫn đến nguy cơ kích hoạt các đợt bạo lực và vi phạm nhân quyền mới tại các khu vực tranh chấp. Các dự báo cho thấy tiến trình này có nguy cơ không những không giải quyết được xung đột mà còn làm căng thẳng thêm tình trạng bất ổn thể chế và kéo dài các tổn thương xã hội vốn đã tích tụ trong giai đoạn hậu đảo chính tại Myanmar [23].

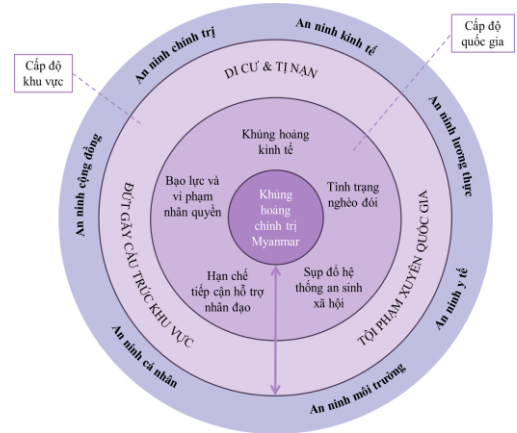
Phản ứng quốc tế tiếp tục bộc lộ sự phân hóa sâu sắc dựa trên yếu tố địa lý: trong khi Trung Quốc, Ấn Độ và các nước láng giềng lục địa chọn cách tiếp cận mềm mỏng để quản trị rủi ro biên giới và lợi ích kinh tế, thì nhóm nước ASEAN hải đảo duy trì lập trường bác bỏ [24]. Đứt gãy cấu trúc khu vực có thể sẽ trầm trọng hơn nếu ASEAN không đạt được bước tiến thực chất trong việc thực thi các biện pháp đối thoại và hòa giải. Dòng di cư tị nạn cưỡng bách có thể tiếp tục gây áp lực lên an ninh và trật tự xã hội của các nước láng giềng. Sự phân hóa trong cách tiếp cận của các quốc gia đối với tính chính danh của chính quyền mới sau bầu cử có thể làm xói mòn thêm khả năng quản trị khủng hoảng tập trung của khu vực.

5. Bàn luận và hàm ý chính sách

Phân tích đa chiều về khủng hoảng Myanmar cho thấy một sự đứt gãy toàn diện về an ninh con người, trong đó các hệ lụy tồn tại như những mắt xích tương hỗ trong chuỗi thách thức an ninh mang tính hệ thống. Kết quả được mô hình hóa tại Hình 1, xác định cuộc khủng hoảng chính trị là tác nhân chính yếu, kích hoạt các biến đổi hệ thống. Các tác động về an ninh con người từ cuộc khủng hoảng này được đánh giá ở hai cấp độ quốc gia và khu vực, đối chiếu với bảy thành tố an ninh con người ở vòng ngoài cùng.

Mô hình này cung cấp một cái nhìn hệ thống về cách thức các bất ổn chính trị chuyển hóa thành những thách thức an ninh con người mang tính lan tỏa trong RSC, thể hiện ba nhận định quan trọng. *Thứ nhất*, khủng hoảng chính trị Myanmar dẫn đến sự xói mòn toàn diện an ninh con người ở cấp độ quốc gia, tạo ra một trạng thái mất an ninh toàn diện và kéo dài. *Thứ hai*, khủng hoảng chính trị Myanmar không chỉ là một biến cố cục bộ mà còn tạo ra

hiệu ứng lan tỏa an ninh con người làm biến đổi động lực của phức hệ an ninh khu vực. *Thứ ba*, các hệ quả an ninh con người tác động trở lại, làm trầm trọng thêm xung đột và khủng hoảng trong nước.



Hình 1. Hiệu ứng lan tỏa an ninh con người của khủng hoảng chính trị Myanmar

Dựa trên các phân tích về hiệu ứng lan tỏa thách thức an ninh con người từ cuộc khủng hoảng chính trị Myanmar cùng nguyên tắc chiến lược kép *bảo vệ* và *trao quyền* [3], nghiên cứu đề xuất ba nhóm hàm ý chính sách nhằm tháo gỡ khủng hoảng:

Thứ nhất, tháo gỡ các rào cản nhân đạo thông qua cơ chế giám sát quốc tế và đa dạng hóa kênh tiếp cận phi chính phủ. Nhằm khắc phục tình trạng hạn chế tiếp cận nhân đạo do sự kiểm soát của quân đội, cần thiết lập các hành lang hỗ trợ độc lập dưới sự giám sát của các tổ chức quốc tế trung lập. Đồng thời, cần đa dạng hóa các kênh phân phối thông qua mạng lưới phi chính phủ và các tổ chức xã hội tại địa phương hoặc xuyên biên giới để đảm bảo nguồn lực cứu trợ đến trực tiếp người dân, giảm thiểu sự can thiệp từ các tác nhân chính trị - quân sự. Bên cạnh đó, cần thiết lập các chương trình sinh kế thay thế và hỗ trợ tài chính, đi kèm với trao quyền về kỹ thuật số để trang bị cho người dân kiến thức và nguồn lực kinh tế tự thân, góp phần tái ổn định cuộc sống.

Thứ hai, xây dựng cách tiếp cận an ninh toàn diện nhằm hàn gắn đứt gãy cấu trúc khu vực và triệt tiêu các cơ chế tự củng cố. ASEAN cần tái khẳng định vai trò trung tâm bằng cách thống nhất cơ chế quản lý dòng di cư và chia sẻ trách nhiệm hỗ trợ người tị nạn, nhằm giảm áp lực an ninh hóa biên giới. Song song với đó, cần tăng cường hợp tác đa phương để triệt phá các mạng lưới tội phạm xuyên quốc gia và kinh tế phi pháp đang nuôi dưỡng xung đột. Trong bối cảnh siêu phức hệ châu Á, một giải pháp bền vững đòi hỏi sự đồng thuận chiến lược không chỉ trong ASEAN mà còn giữa các cường quốc lân cận tại Đông Á và Nam Á để triệt tiêu các ngoại ứng tiêu cực.

Thứ ba, thúc đẩy đối thoại chính trị bao trùm và hòa giải xung đột để phục hồi các trụ cột an ninh con người. Mọi nỗ lực can thiệp ở vòng ngoài sẽ không thể đạt được hiệu quả bền vững nếu thiếu một giải pháp chính trị mang tính chất phi an ninh hóa (chuyển đổi từ đối đầu sinh tồn sang tháo gỡ các nút thắt chính trị) cho cuộc khủng hoảng tại tâm điểm. Do đó, cần ưu tiên các lộ trình đối thoại hòa

binh giữa tất cả các bên liên quan (bao gồm cả quân đội, các phe phái chính trị lớn cùng các chủ thể phi nhà nước như các nhóm xã hội) nhằm giảm thiểu bạo lực và vi phạm nhân quyền. Đây là chìa khóa cốt lõi để chấm dứt hiệu ứng lan tỏa tiêu cực, cho phép khôi phục đồng bộ các trụ cột an ninh con người và tái lập trạng thái ổn định trong RSC.

6. Kết luận

Cuộc khủng hoảng tại Myanmar không còn là một biến cố nội bộ mà đã chuyển hóa thành một cuộc khủng hoảng an ninh con người có tính hệ thống với hiệu ứng lan tỏa sâu rộng trong RSC. Việc xói mòn toàn diện các trụ cột an ninh con người không chỉ gây ra khủng hoảng nhân đạo và đẩy quốc gia vào trạng thái kiệt quệ, mà còn tạo ra các ngoại ứng an ninh tiêu cực xuyên biên giới như các dòng di cư cưỡng bách và sự lan rộng của tội phạm xuyên quốc gia. Dưới lăng kính RSCT, yếu tố khoảng cách địa lý và sự tương thuộc về an ninh đã trở thành nhân tố then chốt gây chia rẽ trong phản ứng của khu vực. Các quốc gia láng giềng chịu áp lực trực tiếp từ các rủi ro vật lý thường ưu tiên cách tiếp cận mềm mỏng để quản trị biên giới, trong khi các quốc gia hải đảo và cường quốc ở khoảng cách xa hơn lại nhấn mạnh các giá trị chuẩn tắc, dẫn đến thách thức lớn trong cơ chế quản trị đa phương. Tình trạng này đang tạo ra một cơ chế tự củng cố đầy nguy hiểm: sự suy giảm an ninh con người nội địa thúc đẩy bất ổn khu vực; ngược lại, sự phân hóa quốc tế và các rào cản nhân đạo lại ngăn cản việc tháo gỡ xung đột, khiến các tổn thương xã hội tiếp tục bùng phát mạnh mẽ hơn. Tóm lại, giải pháp bền vững cho Myanmar đòi hỏi chiến lược quản trị rủi ro đa phương đặt an ninh con người làm trọng tâm với sự đồng thuận không chỉ từ các bên liên quan trong xung đột ở cấp độ quốc gia, mà còn từ các chủ thể hệ thống trong toàn bộ RSC.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] UNDP, "Human Development Report 1994", UNDP, 1994.
- [2] B. Buzan and O. Wæver, *Regions and Powers: The Structure of International Security*. Cambridge University Press, 2003.
- [3] Commission on Human Security, "Human Security Now: Protecting and Empowering People", New York, 2003.
- [4] D. A. Lake and P. M. Morgan, *Regional orders: Building security in a new world*. Penn State Press, 2010.
- [5] D. S. Amable, "Theorizing the Emergence of Security Regions: An Adaptation for the Regional Security Complex Theory", *Global Studies Quarterly*, vol. 2, no. 2, 2002.
- [6] B. Buzan, "Asia: A Geographical Reconfiguration", *Ifri*, 2012. [Online]. Available: https://www.ifri.org/sites/default/files/migrated_files/documents/atoms/files/barrybuzanengpe22012.pdf [Accessed Feb. 25, 2026]
- [7] N. Ribas-Mateos and T. J. Dunn, *Handbook on Human Security, Borders and Migration*. Edward Elgar Publishing, 2021.
- [8] A. Ware and M. Skidmore, Eds., *After the Coup: Myanmar's Political and Humanitarian Crises*. ANU Press, 2023
- [9] S. M. Tang, "Re-examining the Five-Point Consensus and ASEAN's Response to the Myanmar Crisis", *Trends in Southeast Asia*, no. 20/2025, ISEAS – Yusof Ishak Institute, 2025. [Online]. Available: https://www.iseas.edu.sg/wp-content/uploads/2025/10/TRS20_25.pdf [Accessed Feb. 25, 2026]
- [10] UNDP, "Myanmar's enduring polycrisis: Four years into a tumultuous journey", UNDP, Jan. 2025. [Online]. Available: https://undp.org/sites/g/files/zskgke326/files/2025-01/myanmars-enduring-polycrisis-four-years-into-a-tumultuous-journey_0.pdf [Accessed Feb. 25, 2026].
- [11] World Bank, "Myanmar's economy shows moderate signs of recovery amid earthquake and conflict impacts", World Bank, Dec. 08, 2025. [Online]. Available: <https://www.worldbank.org/en/news/press-release/2025/12/08/myanmar-s-economy-shows-moderate-signs-of-recovery-amid-earthquake-and-conflict-impacts> [Accessed Feb. 25, 2026].
- [12] R. Hattori and T. S. Khai, "Human security in Myanmar", in *Japan's humanitarian aid toward Myanmar after the 2021 coup (Springer Briefs in International Relations)*. Springer, 2025. https://doi.org/10.1007/978-981-96-9314-6_3
- [13] UNOCHA, "Myanmar humanitarian update no. 45", UNOCHA, Mar. 28, 2025. [Online]. Available: <https://www.unocha.org/publications/report/myanmar/myanmar-humanitarian-update-no-45-28-march-2025> [Accessed Feb. 25, 2026].
- [14] Human Rights Watch, "Myanmar: Allow immediate aid to quake-stricken areas", *Human Rights Watch*, 2025. [Online]. Available: <https://www.hrw.org/node/390945/printable/print> [Accessed Feb. 25, 2026].
- [15] UNOCHA, "Myanmar humanitarian needs and response plan 2026", UNOCHA, Jan. 2026. [Online]. Available: https://myanmar.un.org/sites/default/files/2026-01/MMR_HNRP_2026_EN_0.pdf [Accessed Feb. 25, 2026].
- [16] UNOCHA, "Myanmar", UNOCHA. [Online]. Available: <https://www.unocha.org/myanmar> [Accessed Feb. 25, 2026].
- [17] OHCHR, "Annual update on the human rights situation in Myanmar: Overview of developments in 2025", OHCHR, 2026. [Online]. Available: https://bangkok.ohchr.org/sites/default/files/documents/2026-02/ohchr_myanmar_annual_update_2025.pdf [Accessed Feb. 25, 2026].
- [18] UNHCR, "A route-based snapshot: Data & trends for refugees from Myanmar, as of end-September 2025", UNHCR, 2025. [Online]. Available: <https://data.unhcr.org/en/documents/details/119037> [Accessed Feb. 25, 2026].
- [19] OCIndex, "Myanmar", OCIndex, 2026. [Online]. Available: <https://ocindex.net/2025/country/myanmar> [Accessed Feb. 25, 2026].
- [20] S. Y. P. Kyaw and S. Siriawato, "Examining relationship between China and Myanmar after the 2021 military coup", in *RSU International Research Conference 2023 Proceedings*. Rangsit University, 2023. <https://rsucon.rsu.ac.th/files/proceedings/RSUSOC2023/IN23-071.pdf>
- [21] O. B. Hazarika and L. Das, "India-Myanmar bilateral relations since 2021: Act of diplomatic balancing", *The Round Table*, vol. 113, no. 6, pp. 597–611, 2024. <https://doi.org/10.1080/00358533.2024.2439709>
- [22] R. A. Rogers, W. C. Liew and J. S. Sidhu, "The United States' Myanmar policy after the 2021 military coup and its prospects under China-US strategic competition", *Asian Affairs: An American Review*, vol. 50, no. 4, pp. 244–275, 2023. <https://doi.org/10.1080/00927678.2023.2262354>
- [23] A. Chew, "A sham election offers no end to Myanmar's suffering", *The Interpreter*, Lowy Institute, 2025. [Online]. Available: <https://www.loyyinstitute.org/the-interpreter/sham-election-offers-no-end-myanmar-s-suffering> [Accessed Feb. 25, 2026].
- [24] A. Connelly and M. Michaels, "Disparate diplomacy: Managing the post-coup Myanmar conflict", in *Asia-Pacific Regional Security Assessment 2024*, 2024. <https://doi.org/https://doi.org/10.4324/9781003530060-5>
- [25] G. Narayanan, "Policy responses of the ASEAN states towards the Myanmar military coup", *Hiroshima Peace Research Journal*, vol. 11, pp. 95–114, 2024.
- [26] Reuters, "Junta-backed party secures sweeping victory in Myanmar's 'sham' election", *The Guardian*, Jan. 30, 2026. [Online]. Available: <https://www.theguardian.com/world/2026/jan/30/junta-backed-party-victory-myanmar-sham-election> [Accessed: Feb. 25, 2026].